TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06-02-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Yến Lan

Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1993; cư trú tại: tổ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Van Dyk Gregory F; sinh năm 1984; cư trú tại: CA, Hoa Kỳ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Bà Nguyễn Thị H, trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Van Dyk Gregory F tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận L – thành phố Đà Nẵng vào ngày 31-10-2017. Sau khi kết hôn thì ông Frank trở về Hoa Kỳ còn bà vẫn sống ở Việt Nam; và có làm thủ tục phỏng vấn để xin qua Hoa Kỳ định cư đoàn tụ với ông Frank nhưng đã

không đạt. Tuy nhiên, thời gian sau đó thì xảy ra mâu thuẫn do cả hai thường xuyên tranh cãi; cũng như do dịch bệnh Covid-19 kéo dài nên cuộc sống vợ chồng mỗi người mỗi nơi nên tình cảm không còn và từ khi kết hôn đến nay vợ chồng chưa gặp lại nhau. Nay bà xác định là bản thân bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Frank nên xin được ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà và ông Frank không có con, tài sản và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Van Dyk Gregory F không có văn bản phản hồi cho Tòa án về yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị H, cũng như không đến tham gia tố tụng tại Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, là tuân thủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 126 và Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình, tuyên xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị H đối với ông Van Dyk Gregory F.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H là công dân Việt Nam; có địa chỉ cư trú tại tổ, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam và bị đơn ông Van Dyk Gregory F, có quốc tịch Hoa Kỳ và cư trú tại địa chỉ CA, Hoa Kỳ, nên vụ án về ly hôn thuộc thẩm quyền chung của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, Việt Nam, theo quy định tại các Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 464 và Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc cấp tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự ở nước ngoài là bị đơn ông Frank bằng đường ngoại giao theo pháp luật tương trợ tư pháp. Cụ thể, Tòa án đã ủy thác cho Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ cấp tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà H đối với ông Frank và yêu cầu ông Frank gửi văn bản phản hồi cho Tòa án; đồng thời, thông báo về thời gian, địa điểm mở

phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; cũng như thông báo về thời gian, địa điểm mở phiên tòa, theo quy định tại Điều 474 và Điều 476 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ngày 01-7-2022, Cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ là ABC Legal đã tống đạt trực tiếp văn bản của Tòa án cho ông Frank. Trong quá trình giải quyết vụ án thì ông Frank không đến Tòa án để tham gia tố tụng, cũng như không gửi lời khai, tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Tại phiên tòa lần thứ nhất thì ông Frank cũng không có mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa mở lần thứ hai ông Frank vẫn không có mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Ngày 06-02-2023, nguyên đơn bà H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì lý do bận công việc, nên Tòa án xét xử vụ án theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Xét yêu cầu xin ly hôn ông Frank của bà H thì thấy, sau khi kết hôn thì vợ chồng mỗi người sống một nơi, không chung sống với nhau để thương yêu, chăm sóc và xây dựng gia đình hạnh phúc, nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Từ khi kết hôn đến nay ông bà chưa gặp lại nhau lần nào và bà H xác định là tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được do đó yêu cầu xin ly hôn ông Frank của bà H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[5] Về con; tài sản chung; nợ: Bà H và ông Frank không có con chung; không có tài sản chung; không có nợ chung, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài bà H phải chịu, theo quy định tại Điều 147 và Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 153, Điều 228, Điều 464, Điều 469 và Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị H đối với ông Van Dyk Gregory F. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Van Dyk Gregory F.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004889 ngày 25-02-2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài 200.000 đồng theo biên lai số 0004899 ngày 09-3-2022, của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; bà H đã nộp đủ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

4. Về chi phí thực tế thực hiện ủy thác tư pháp thanh toán cho cơ quan được ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 2.501.320 đồng, bà H đã nộp tiền và đã chi thanh toán cho Công ty ABC Legal Services, Hoa Kỳ, theo Chứng từ ngày 09-3-2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh thành phố Đà Nẵng.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật; bị đơn ông Van Dyk Gregory F không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- UBND quận L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Hà Nam